

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 206/2022/QĐST-HNGĐ

Đức Trọng, ngày 26 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 363/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Hà Thị Cẩm M - Sinh năm 1988; Địa chỉ: Số 59, ấp Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông **Trần Anh Q** - Sinh năm 1984; Địa chỉ: Số 772, tổ 15, đường T, Thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm đồng.

Căn cứ vào Điều 147; 212; 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 82, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2022 là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hà Thị Cẩm M và ông Trần Anh Q.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hà Thị Cẩm M và ông Trần Anh Q.

2.2 Về con chung: Giao bà Hà Thị Cẩm M nuôi 02 con chung tên Trần An Q, sinh ngày 30.3.2008 và Trần An B, sinh ngày 10.7.2015.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Q cấp dưỡng nuôi con 4.000.000đ/tháng bắt đầu từ tháng 9.2022 cho tới khi con chung thành niên.

*Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.*

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Bà Hà Thị Cẩm M nhận nộp toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0008051 ngày 20.7.2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhân:**

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Đ;
- Thi hành án huyện Đ;
- UBND thị trấn L;
- Dương sự;
- Lưu HS, AV.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Phạm Yến Như**

